TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **492**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 443/2023 TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1985: Nơi đăng ký HKTT: tổ 5, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Tổ 7, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Vân Đ, sinh năm 1984: Nơi đăng ký HKTT và trú

tại: Tổ 5, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa ăn.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoả giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện lỵ hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị T, anh Nguyễn Vân Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chỉ có 02 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh Mai, sinh ngày 14/8/2010 và cháu Nguyễn Kim Dung, sinh ngày 27/11/2012. Hiện các con phát triển khỏe mạnh bình thường. Sau ly hôn, chị T và anh Đ thỏa thuận giao hai con chung là cháu Nguyễn Quỳnh Mai, sinh ngày 14/8/2010 và cháu Nguyễn Kim Dung, sinh ngày 27/11/2012 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyên của chị T không yêu cầu anh Đ đóng góp phí tổn nuôi con chung

Anh Đ được quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở. Về tài sản chung: chị T và anh Đ xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

Về công nợ chung: Chị T và anh Đ xác nhận không có công nợ chung và không yêu cầu Tòa giải quyết, nên tỏa không xem xét.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu toàn bộ án phi ly hôn sơ thẩm số tiền 150.000₫, được khấu trừ vào số tiền 300.000₫ tạm ứng án phi đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003547 ngày 03/7/2023 của Chí cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị T 150.000₫

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Tưởng Thị Huyền